TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **77**/2019/HS-ST.
Ngày: 20/ 11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc Đạt.

**Các Hội thẩm nhân dân:*

1/. Ông **Trương Hoàng Hoa**.

2/. Ông **Đặng Phước Lung**.

-Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Thanh Phong**-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc**-Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Văn A**, sinh năm 1993. Giới tính: Nam. CMND: 312151029. Tên gọi khác: Không. HKTT: ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 05/12. Cha: Huỳnh Văn A1, sinh năm 1970. Mẹ: Nguyễn Thị Xuân A2, sinh năm 1972. Anh chị em ruột gồm 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Thu A3, sinh năm 1998. Con: Nguyễn Thị Tr, sinh năm 2015. Tiền sự: 01 lần. Tiền án: Không. Từ nhỏ sống chung với gia đình, đi học đến lớp 09 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 25/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng tại quyết định số 29/2017/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 19/7/2018. Ngày 29/7/2019, có hành vi cất giấu 18 gói nylon chứa ma túy có khối lượng 14,4677 gam loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác. Tạm giữ: Ngày 29/7/2019. Tạm giam: Ngày 01/8/2019.

2. Họ và tên: **Võ Huỳnh Thanh B**, sinh năm 1999. Giới tính: Nữ. CMND: 312378634. Tên gọi khác: Không. HKTT: ấp M1, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 05/12. Cha ruột: Võ Văn B1, sinh năm 1976. Mẹ: Nguyễn Thị Kim B2, sinh năm 1978. Anh chị em ruột gồm 03 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Chồng: Hoàng Ngọc B3, sinh năm 1992. Con: Hoàng Trung B4, sinh năm 2017. Tiền sự: Không. Tiền án: Không. Từ nhỏ sống chung với gia đình, đi học đến lớp 09 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 31/7/2019, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo ra lệnh bắt khẩn cấp về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tạm giữ: 31/7/2019. Tạm giam: 06/8/2019.

* *Người làm chứng*:

1/. **Phan Ngọc C**, sinh năm 1992 *(vắng mặt)*
Trú tại: ấp M2, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

2/. **Lê Thanh D**, sinh năm 1992 *(có mặt)*
Trú tại: ấp M3, xã N3, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3/. **Đặng Ngọc E**, sinh năm 1986 *(vắng mặt)*
Trú tại: ấp M4, xã N4, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

4/. **Ngô Trung G**, sinh năm 1992 *(vắng mặt)*
Trú tại: ấp M5, xã N5, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

5/. **Võ Văn H**, sinh năm 1993 *(vắng mặt)*
Trú tại: ấp M6, xã N5, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

6/. **Nguyễn Minh C1**, sinh năm 1989 *(vắng mặt)*
Trú tại: ấp M2, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

7/. **Huỳnh Văn K**, sinh năm 1994 *(có mặt)*
Trú tại: ấp M7, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

8/. **Dương Hữu L**, sinh năm 2000 *(vắng mặt)*
Trú tại: ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

9/. **Lê Văn L1**, sinh năm 1996 *(vắng mặt)*
Trú tại: ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

10/. **Lê Văn L2**, sinh năm 1998 *(vắng mặt)*
Trú tại: ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

11/. **Huỳnh Văn L3**, sinh năm 1991 *(có mặt)*
Trú tại: ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

12/. **Nguyễn Hoàng L4**, sinh năm 1996 *(vắng mặt)*
Trú tại: ấp M7, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

13/. **Nguyễn Thị Thu A3**, sinh năm 1998 *(có mặt)*
Trú tại: ấp M2, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 29/7/2019, tại nhà của Huỳnh Văn A, thuộc ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, lực lượng CSĐT tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Chợ Gạo phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an tỉnh Tiền Giang kiểm tra bắt quả tang Huỳnh Văn A đang cất giấu mười ba (13) gói nylon màu trắng bên trong chứa tinh thể trong suốt trong túi quần phía trước bên phải A đang mặc trên người (được niêm phong đánh số 01). Đồng thời, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của A, lực lượng chức năng tiếp tục thu giữ được: Hai (02) gói nylon màu trắng bên trong chứa tinh thể trong suốt được cất giấu trong một hộp giấy hình chữ nhật, trên hộp có dòng chữ Q7HD WIFI CAMERA trên gác trong nhà A (được niêm phong đánh số 02). Và một (01) gói nylon màu trắng bên trong chứa tinh thể trong suốt nằm trên nền gạch sát tường thuộc khu vực gian nhà trên trong nhà A (được niêm phong đánh số 03). Theo lời khai của A tất cả 16 gói nylon được thu giữ là ma túy đá (ma túy tổng hợp).

Theo Kết luận giám định số 131/KLGĐ-PC09 ngày 31/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Tiền Giang :

+ Gói 1: Mẫu tinh thể trong suốt trong 13 (mười ba) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một gói màu trắng được niêm phong (ký hiệu 1) có các chữ ký ghi họ tên Huỳnh Văn A (Người bị bắt), Đặng Ngọc E (Người chứng kiến), Lê Văn Nguyên (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn Kiệt (Điều tra viên) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,9949 gam, loại Methamphetamine.

+ Gói 2: Mẫu tinh thể trong suốt trong 02 (hai) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một gói màu trắng được niêm phong (ký hiệu 2) có các chữ ký ghi họ tên Huỳnh Văn A (Người bị bắt), Võ Huỳnh Thanh B (Người chứng kiến), Lê Văn Nguyên (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn Kiệt (Điều tra viên) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3192 gam, loại Methamphetamine.

+ Gói 3: Mẫu tinh thể trong suốt trong 01 (bốn) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một gói màu trắng được niêm phong (ký hiệu 3) có các chữ ký ghi họ tên Huỳnh Văn A (Người bị bắt), Phan Ngọc C (Người chứng kiến), Lê Văn Nguyên (Kiểm sát viên) và Võ Tuấn Kiệt (Điều tra viên) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0820 gam, loại Methamphetamine.

Huỳnh Văn A khai nhận: A bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2015, ban đầu A mua về sử dụng và nếu đối tượng nghiện có nhu cầu sử dụng thì hùn tiền lại đưa cho A mua về sử dụng chung. Đến tháng 03/2019, A bắt đầu mua ma túy với số lượng nhiều về phân nhỏ cất giữ để sử dụng và nếu có đối tượng nghiện mua thì A bán lại bằng hình thức đối tượng nghiện đến nhà A sử dụng ma túy chung với A rồi trả tiền hoặc bán cho đối tượng nghiện đem về. Ngày 29/7/2019, A đến gặp một người tên Mèo (không rõ họ tên, địa chỉ) trên địa bàn thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang để mua số lượng ma túy với giá 2.000.000đ gồm 22 gói trong đó có 02 gói

là Mèo cho thêm. Sau khi nhận ma túy từ Mèo thì A đem về cất giữ tại nhà và sử dụng hết 06 gói, còn lại 16 gói đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ.

Trong thời gian mua bán ma túy, A trực tiếp bán và lấy tiền của các đối tượng:

1. Phan Ngọc C, sinh năm 1992, ngụ ấp M2, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, mua 06 lần, không nhớ rõ ngày, mỗi lần giá 200.000đ. Mua bằng hình thức là đến nhà A sử dụng sau đó trả tiền cho A.

2. Lê Thanh D, sinh năm 1992, ngụ ấp M3, xã N3, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, 04 lần, mỗi lần 100.000 đồng, 02 lần đầu D sử dụng cùng với A tại nhà A, 02 lần sau A đưa ma túy cho D sử dụng 01 mình tại nhà A.

3. Đặng Ngọc E, ngụ ấp M4, xã N4, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá tiền 200.000 đồng, có 01 lần sử dụng chung với A tại nhà A.

4. Ngô Trung G, sinh năm 1991, ngụ ấp M5, xã N5, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá tiền 200.000 đồng.

5. Võ Văn H, sinh năm 1993, ngụ ấp M6, xã N5, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá tiền 200.000 đồng, tuy nhiên H chưa trả tiền cho A.

6. Nguyễn Minh C1, sinh năm 1989, ngụ ấp M2, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 03 lần, 02 lần đầu C mua và sử dung chung với A mỗi lần 100.000đ, hút xong trả tiền cho A, lần thứ 3 C mua về nhà sử dụng, với giá 300.000đ.

7. Huỳnh Văn K, sinh năm 1994, ngụ ấp M7, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 04 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá tiền từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng.

8. Dương Hữu L, sinh năm 2000, ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 04 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá tiền 200.000 đồng.

9. Lê Văn L1, sinh năm 1996, ngụ ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang 07 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

10. Lê Văn L2 (Mèo), sinh năm 1998, ngụ ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 02 lần, lần đầu mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, lần thứ hai mua 01 gói ma túy giá 300.000 đồng.

11. Huỳnh Văn L3, sinh năm 1991, ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 02 lần sử dụng chung tại nhà A (01 lần sau khi sử dụng trả tiền cho A 100.000đ, lần thứ 2 sử dụng chung mà chưa trả tiền).

12. Nguyễn Hoàng L4, sinh năm 1996, ngụ ấp M7, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 07 lần mỗi lần giá 200.000đ. Trong đó 05 lần mang về nhà, sử dụng chung 02 lần tại nhà A.

13. Võ Huỳnh Thanh B, sinh năm 1999, ngụ ấp M1 C, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, sử dụng chung 05 lần, mỗi lần hùng tiền từ 300.000đ đến 500.000đ.

Khi bắt quả tang thì tại nhà Huỳnh Văn A có Võ Huỳnh Thanh B, trong quá trình điều tra B khai nhận, A là anh em bà con với B do buồn chuyện gia đình nên B đến ở chung nhà với A từ tháng 06/2019. Trong thời gian ở chung nhà thì B sử dụng ma túy chung với A rồi trả tiền. Lúc đầu thì B không biết A có bán ma túy, khoảng 01 tháng trước khi bị bắt thì B mới biết A có bán ma túy. Khi A không có nhà thì A đưa ma túy cho B 02 lần cất giữ để bán cho các đối tượng nghiện, B sẽ trực tiếp giao ma túy và lấy tiền đưa cho A, cụ thể:

1. Võ Văn H, sinh năm 1993, ngụ ấp M6, xã N5, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 01 lần, 01 gói ma túy với giá tiền 200.000 đồng;

2. Lê Văn L2 (Mèo), sinh năm 1998, ngụ ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 01 lần, 01 gói ma túy với giá tiền 300.000 đồng;

3. Lê Văn L1,sinh năm 1996, ngụ ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 01 lần, 01 gói ma túy với giá tiền từ 200.000 đồng;

4. Nguyễn Hoàng L4, sinh năm 1996, ngụ ấp M7, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, 05 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá tiền từ 200.000 đồng

* Vật chứng trong vụ án:

+ Ba gói niêm phong vụ số 131/1,131/2 và 131/3 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 131/KLGĐ-PC09 ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ giúp giám định Huỳnh Thị Diệu Hương và bên nhận Nguyễn Thanh Triết);

+ 01(một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng trắng của A;

+ 01 (một) nỏ thủy tinh;

+ 02 (hai) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá;

+ Tiền Việt Nam: 7.180.000đ;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh của B;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5.

Đối với người đã bán ma túy cho A, do A chỉ biết tên không biết địa chỉ cụ thể nên không xác minh làm việc được, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau. Riêng các đối tượng nghiện đã mua ma túy của A về sử dụng trên địa bàn huyện Chợ Gạo thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKSCG-HS ngày 31/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố Huỳnh Văn A, Võ Huỳnh Thanh B tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi,

bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Văn A, Võ Huỳnh Thanh B tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, phạt bị cáo Huỳnh Văn A từ 08 năm đến 09 năm tù; phạt bị cáo Võ Huỳnh Thanh B từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 (ba) gói niêm phong vụ số 131/1,131/2 và 131/3 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 131/KLGĐ-PC09 ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ giúp giám định Huỳnh Thị Diệu Hương và bên nhận Nguyễn Thanh Triết);

+ 02 (hai) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

+ 01 (một) nỏ thủy tinh;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5.

+ Số tiền 1.860.000 đồng (Một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Trả cho bị cáo Huỳnh Văn A: 01(một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng trắng và số tiền Việt Nam: 5.320.000 đồng (năm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] *Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:* Tại phiên Tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo Huỳnh Văn A và Võ Huỳnh Thanh B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Chợ Gạo lập ngày 29/7/2019 tại ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Công an huyện Chợ Gạo lập cùng ngày 29/7/2019 tại ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo; bản Kết luận giám định số 131/KLGĐ –PC09 ngày 31/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền

Giang; lời khai của những người làm chứng là Phan Ngọc C, Lê Thanh D, Đặng Ngọc E, Ngô Trung G, Võ Văn H, Nguyễn Minh C1, Huỳnh Văn K, Dương Hữu L, Lê Văn L1, Lê Văn L2, Huỳnh Văn L3, Nguyễn Hoàng L4, Nguyễn Thị Thu A3 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 29/7/2019, tại nhà của Huỳnh Văn A thuộc ấp M, xã N, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, Công an huyện Chợ Gạo phát hiện và bắt quả tang Huỳnh Văn A, Võ Huỳnh Thanh B có hành vi bán trái phép chất ma túy, tổng khối lượng ma túy bị bắt quả tang là 2,3961 gam loại Methamphetamine.

[3] *Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo Huỳnh Văn A, Võ Huỳnh Thanh B đã có hành vi mua chất ma túy của người khác nhằm mục đích bán trái phép chất Methamphetamine và bị bắt quả tang có tổng khối lượng 2,3961 gam cho người khác để kiếm lời. Đồng thời, qua lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Văn A đã bán trái phép ma túy cho 13 người gồm: Phan Ngọc C, Lê Thanh D, Đặng Ngọc E, Ngô Trung G, Võ Văn H, Nguyễn Minh C1, Huỳnh Văn K, Dương Hữu L, Lê văn L1, Lê văn L2, Huỳnh Văn L3, Nguyễn Hoàng L4, Võ Huỳnh Thanh B với tổng cộng 51 lần. Bị cáo B đã bán trái phép ma túy cho 4 người gồm: Võ Văn H, Lê Văn L2, Lê Văn L1, Nguyễn Hoàng L4 với tổng cộng 8 lần. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Văn A, Võ Huỳnh Thanh B đã phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Bán cho nhiều người"

[4] *Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo*: Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy:

Đối với bị cáo Huỳnh Văn A: Không có tiền án; có 01 tiền sự:

- Ngày 25/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng tại quyết định số 29/2017/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 19/7/2018.

Đối với bị cáo Võ Huỳnh Thanh B không có tiền án, tiền sự.

Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] *Về hình phạt:* Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

đối với các bị cáo Huỳnh Văn A, Võ Huỳnh Thanh B. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000 đồng..."*. Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo Huỳnh Văn A, Võ Huỳnh Thanh B khai nhận đã thực hiện hành vi mua bán ma túy cho các đối tượng nghiện nhưng do A, B là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên số ma túy mua về A, B vừa mua bán, vừa sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn A khai nhận trong tổng số tiền 7.180.000 đồng mà Cơ quan cảnh sát điều tra đang thu giữ có 5.320.000 đồng là tiền riêng của bị cáo và 1.860.000 đồng có được do bán ma túy. Do đó Hội đồng xét xử nhận thấy cần tịch thu 1.860.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính.

[6] *Về nguồn gốc số ma túy*: Bị cáo A khai mua của một người không biết cụ thể họ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo chưa thể tiến hành điều tra, xác minh làm rõ. Khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Riêng các đối tượng nghiện đã mua ma túy của A và B về sử dụng trên địa bàn huyện Chợ Gạo thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 03 (ba) gói niêm phong vụ số 131/1,131/2 và 131/3 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 131/KLGĐ-PC09 ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ giúp giám định Huỳnh Thị Diệu Hương và bên nhận Nguyễn Thanh Triết); + 02 (hai) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá cần áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với: + 01 (một) nỏ thủy tinh; + 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh của B; + 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5 các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với: + 01(một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng trắng của A. Tại phiên tòa bị cáo khai chỉ dùng vào việc chơi game, không sử dụng nghe gọi trong việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo A.

- Đối với số tiền Việt Nam: Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn A khai nhận trong tổng số tiền 7.180.000 đồng mà Cơ quan cảnh sát điều tra đang thu giữ có 5.320.000 đồng là tiền riêng của bị cáo và 1.860.000 đồng có được do bán ma túy.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần tịch thu 1.860.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính và trả lại cho bị cáo số tiền 5.320.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Huỳnh Văn A, Võ Huỳnh Thanh B.

1/. Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Văn A, Võ Huỳnh Thanh B phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt: Huỳnh Văn A **08 (tám) năm tù**, thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giữ 29/7/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử phạt: Võ Huỳnh Thanh B **07 (bảy) năm tù**, thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giữ 31/7/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2/. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 (ba) gói niêm phong vụ số 131/1,131/2 và 131/3 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 131/KLGĐ-PC09 ngày 31 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ giúp giám định Huỳnh Thị Diệu Hương và bên nhận Nguyễn Thanh Triết);

+ 02 (hai) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

+ 01 (một) nỏ thủy tinh;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE 5.

+ Số tiền 1.860.000 đồng *(Một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).*

- Trả cho bị cáo Huỳnh Văn A: 01(một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng trắng và số tiền Việt Nam: 5.320.000 đồng *(năm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng)*.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo).

3/. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Áp dụng điều 135, điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn A, Võ Huỳnh Thanh B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Huỳnh Văn A, Võ Huỳnh Thanh B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;

- Công an huyện Chợ Gạo;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Đạt